

ĐƠN MỞ TÀI KHOẢN / ỦY NHIỆM TÀI KHOẢN
ACCOUNT OPENING FORM / ACCOUNT MANDATE - BOARD RESOLUTION

Số tài khoản (dành riêng cho Ngân Hàng)
 Account Number (for Bank use only)

Các Tài khoản sau đây được mở tại
 The following account (s) will be opened with _____

Loại Doanh Nghiệp/Type of Business:

Văn Phòng Đại Diện Công ty 100% Vốn Nước Ngoài Công ty Liên Doanh Công ty Nước Ngoài
 Representative Office Wholly Foreign Owned Enterprise Joint Venture Overseas Company

Doanh Nghiệp Việt Nam: Công ty TNHH Công ty Cổ Phần Doanh Nghiệp Quốc Doanh
 Vietnam Domestic Enterprise: Limited Company Shareholding Company State-Owned Enterprise

Bên nước ngoài trong HĐ Hợp tác Kinh Doanh Chi nhánh Công ty Nước ngoài Nhà thầu Nước ngoài
 Foreign Party to a Business Cooperation Contract Foreign Company Branch Foreign Contractor

Khác (Đề nghị ghi rõ)
 Other (Please specify) _____

Phần A - Thông Tin Về Khách Hàng Kinh Doanh / Part A - Business Customer Information

Tên Tài khoản Công ty
 Customer's Account Name

Tên và Địa Chi Liên Lạc / Correspondence Name and Address

Người Liên Hệ/Person to contact :

Nếu không có chỉ thị khác, thư từ sẽ được gửi đến Quý Khách bằng bưu điện.
 Unless otherwise specified correspondence will be sent to you by mail.

Telephone No. :

Fax No. :

Email :

Phần B Mở Tài Khoản / Part B Account Opening

Chúng tôi đã đọc và đồng ý tuân thủ các Điều Khoản và Điều Kiện Chung kèm theo đây dành cho Chủ Tài Khoản kể cả biểu phí. Biểu phí có thể được thay đổi mà không báo trước.

We have read HSBC's General Terms and Conditions for Account Holders attached here with including the Banking Tariff and agree to comply with them. The Banking Tariff offered is subject to change from time to time without prior notice to the account holder.

Đề nghị mở Tài Khoản Kinh Doanh với chi tiết như sau :

Please open Business Account(s) as detailed below :

| Loại Tài Khoản Yêu Cầu / Type of Account Required and currency of account | Đô La Mỹ / USD | Euro | Đồng Việt Nam / VND | Loại Tiền Tệ khác |
|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--|
| • Tài Khoản An Lợi (SSV)/Flexible Deposit Account (SSV) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| • Tài Khoản Vãng Lai (CUA)/Current Account (CUA) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| • Tài Khoản Vốn/Capital Account | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| • Các Loại Khác (đề nghị ghi rõ) Other (please specify) _____ | | | | đề nghị ghi rõ (please specify) _____ |

Bảng sao kê / Account Statement

Bảng Sao Kê riêng cho từng tài khoản của Quý Khách sẽ được gửi vào mỗi cuối tháng, trừ khi Quý Khách có yêu cầu khác theo mẫu dưới đây :

A statement for each account will be provided monthly at the end of each month unless you specify otherwise in the space provided below :

• Định kỳ/Statement frequency: _____ từ ngày/from: _____

• Số bản sao/Number of copies: _____

Sổ Séc (dành riêng cho Tài khoản Vãng lai) sẽ được yêu cầu bởi /
 Chequebook(s) (for Current accounts only) to be applied for by
 and supplied to:

- Bất kỳ một chữ ký có thẩm quyền trong tài khoản /
any one of authorised signatories of the account
- Chỉ thị khác (đề nghị ghi rõ)
other (please specify)

Vào ngày _____, Công ty đã thông qua các Nghị quyết như sau:
On _____, the Company resolved as follows:

1. Các tài khoản được mở hoặc duy trì (tùy theo từng trường hợp) tại Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) (“Ngân Hàng”) nêu trên, và bất cứ một hay nhiều tài khoản nào sau đó có thể được mở và ủy nhiệm điều hành bởi.

That the above account(s) be opened or continued (as the case may be) with HSBC Bank (Vietnam) Ltd. (“the Bank”), and any other account or accounts as may be subsequently directed by

*

2. Ngân Hàng được chỉ dẫn nhận và thanh toán tất cả các séc, kỳ phiếu và các lệnh khác được ký phát, và tất cả các hối phiếu được chấp thuận thay mặt Công ty, bất kể tài khoản đang dư có hoặc đã rút vượt, thực hiện tất cả các chỉ dẫn được đưa ra liên quan tới bất cứ một hoặc nhiều loại tài khoản thay mặt Công ty; và chấp nhận và thi hành trên tất cả các biên nhận về tiền gửi hoặc tiền vay tại bất cứ một hay nhiều tài khoản mang tên Công ty, đảm bảo rằng các séc, kỳ phiếu, lệnh, hối phiếu, chỉ dẫn hoặc biên nhận này được ký bởi.

The Bank is instructed to honour and comply with all cheques, promissory notes and other orders drawn, and all bills accepted on behalf of the Company, whether the account(s) be in credit or overdrawn, to comply with all directions given for or in respect of any account or accounts of any kind whatsoever on behalf of the Company, and to accept and act upon all receipts for monies deposited with or owing by the Bank on any account or accounts in the name of the Company, provided that such cheques, promissory notes, orders, bills directions or receipts are signed by.

*

3.*

được ủy quyền rút và giải quyết bất cứ bảo đảm hoặc tài sản (hoặc các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu của các bảo đảm hoặc tài sản đó) mà có thể gửi Ngân Hàng để lưu giữ tại từng thời điểm, bất kể bằng phương thức bảo đảm hoặc các cách khác.

be authorised to withdraw and deal with any of the Company’s securities or property or documents of title thereto which may be deposited with the Bank for safe custody or in safe deposit from time to time, whether by way of security or otherwise.

4.*

được ủy quyền (i) thu xếp với Ngân Hàng các khoản ứng trước cho Công Ty bằng cách chiết khấu, vay, thấu chi hoặc bằng cách nào khác; (ii) thu xếp với Ngân Hàng để được cung cấp các tiện ích, các tín dụng và được Ngân Hàng phát hành các bảo lãnh tại từng thời điểm theo yêu cầu; và (iii) thay mặt cho Công ty ký vào (a) các đơn gửi tiền hay rút tiền; (b) các bản Ghi Nhận Tiền Gửi, Thư Ký Thác, Thẻ Chấp hoặc Cầm Cố liên quan đến bất cứ bảo đảm hoặc tài sản nào (hoặc các chứng từ chứng nhận sở hữu liên quan) để đảm bảo các khoản ứng trước nói trên; và (c) bất cứ trách nhiệm, cam kết, chỉ dẫn, bảo lãnh, bồi hoàn và bảo đảm bồi hoàn, và bất cứ chứng từ nào có thể được Ngân Hàng yêu cầu liên quan đến các tiện ích và các dịch vụ.

be authorised (i) to arrange with the Bank for advances to the Company by way of discount, loan, overdraft or otherwise and (ii) for the granting of facilities, credits and the issue of guarantees by the Bank from time to time as required and (iii) to sign on behalf of the Company (a) any form of deposit and withdrawal, (b) Memorandum of Deposit, Letter of Trust, Mortgage or Pledge relating to any securities (or property or documents of title relating) to secure the said advances and (c) any obligations, undertakings, instructions, guarantees, indemnities and counter-indemnities, and any other documents which may be required by the Bank in connection with the facilities or services.

5. Trong trường hợp không có các chỉ dẫn trái ngược, tất cả các tài khoản được mở sau đó sẽ được điều hành và giải quyết theo các điều khoản được ghi trong Ủy nhiệm này.

That in the absence of any directions to the contrary, all accounts subsequently opened shall be operated and dealt with upon the terms set out in this Mandate.

6. Ngân Hàng được cung cấp bản sao của các chứng từ, và bất kỳ sửa đổi nào của chúng ngay sau khi được sửa đổi, được liệt kê trong “Bản Kiểm Tra các Chứng Từ” mà Ngân Hàng cung cấp cho Công Ty.

That the Bank be forthwith supplied with a copy of documents, and any amendment to them as soon as such amendment has been made, as listed in the “Documents Check List” provided by the Bank to the Company.

7. Ngân Hàng căn cứ vào các chỉ dẫn thể hiện trong Ủy Nhiệm này cho đến khi có Ủy Nhiệm tiếp theo hoặc một bản Nghị Quyết có chứng nhận của Hội Đồng Quản Trị** được cung cấp cho Ngân Hàng.

That the Bank shall be entitled to rely upon the instructions contained in this Mandate until a further Mandate or certified resolution of the Board of Directors/Management** has been provided to the Bank.

8. Ngân Hàng được cung cấp Bản Danh Sách Tên và Chữ ký Mẫu của những người có thẩm quyền ký tên thay mặt Công Ty, và được thông báo tại từng thời điểm với mẫu Ủy Nhiệm đã hoàn chỉnh hoặc Bản Nghị Quyết có xác thực của Hội Đồng Quản Trị** của Công Ty về các thay đổi có thể xảy ra; và có trách nhiệm thi hành cho đến khi nhận được với mẫu Ủy Nhiệm đã hoàn chỉnh tiếp theo hoặc Bản Nghị Quyết có xác thực như đã nêu trên.

That the Bank be supplied with a list of names and specimen signature of any persons authorised to sign on behalf of the Company, and be from time to time informed by a completed mandate form or a certified resolution of the Board of Directors/Management** of the Company of any changes which may take place therein, and be entitled to act upon until the receipt of a further completed mandate form or certified resolution as aforesaid.

9. Các Bản Nghị Quyết** này được thông báo cho Ngân Hàng và có hiệu lực cho đến khi một Bản Nghị Quyết** bổ sung được thông qua bởi Hội Đồng Quản Trị của Công Ty***, được xác thực và được cung cấp cho Ngân Hàng.

That these resolutions** be communicated to the Bank and remain in force until an amending resolution** shall have been passed by the Board of Directors/Management*** and a certified copy thereof shall have been delivered to the Bank.

Ủy Nhiệm này được chi phối bởi luật pháp của Việt nam và theo các Điều Kiện và Điều Khoản Chung của Ngân Hàng tại từng thời điểm, như được thể hiện trong Ủy Nhiệm này.

This Mandate shall be governed by the laws of Vietnam and is subject to the General Terms and Conditions of the Bank from time to time as if expressly set out in this Mandate.

LUU Ý / NOTE:

* Xin vui lòng điền tên (những) người có thẩm quyền ký vào chỗ trống. Người đứng đầu Công Ty hoặc người được thay mặt những người đứng đầu Công Ty (theo Điều Lệ của Công Ty)⁽²⁾ phải ký tắt để xác nhận tên người có thẩm quyền ký ở cuối mỗi trang. Ngoài ra, tất cả các sửa đổi trong bản Ủy Nhiệm Tài Khoản này cũng phải được người này ký tắt⁽³⁾.

Please fill in the name(s) of persons authorised to sign in the blank confirmed by initials of the Head of the Company or the person authorised to act on behalf of the leaders of the Company (pursuant the Charter of the Company)⁽²⁾ at the bottom of each page. In addition, all alterations to this form must be initialed by the same person⁽³⁾.

** Hoặc có chỉ thị bằng văn bản của Trưởng Văn Phòng Đại Diện Công Ty Nước Ngoài; Trưởng Tổ Chức Ngoại Giao, Xã Hội, Từ Thiện; Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân Việt Nam; Trưởng Chi nhánh Công Ty Nước Ngoài, Đại diện Bên Nước Ngoài trong Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh, Đại diện Nhà Thầu Nước Ngoài tại Việt Nam.

Or effected by a written instructions of the Chief Representative of a Foreign Company; Head of a Diplomatic, Social and Charitable Organisation; Owner of Vietnamese Private Enterprise; Head of Branch of a Foreign Company/Firm; Representative of the Foreign Party in a BCC; Representative of a Foreign Contractor in Vietnam.

*** Hoặc Trưởng Văn Phòng Đại Diện Công Ty Nước Ngoài; Trưởng Tổ Chức Ngoại Giao, Xã hội, Từ thiện; Chủ Doanh Nghiệp Tư Nhân Việt Nam; Trưởng Chi nhánh Công Ty Nước Ngoài, Đại diện Bên Nước Ngoài trong Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh, Đại diện Nhà Thầu Nước Ngoài tại Việt Nam.

Or Chief Representative of a Foreign Company; Head of a Diplomatic, Social and Charitable Organisation; Owner of Vietnamese Private Enterprise; Head of Branch of a Foreign Company/Firm; Representative of the Foreign Party in a BCC; Representative of a Foreign Contractor in Vietnam.

Initial _____

Người Được Ủy Quyền Ký / Persons Authorised To Sign As Above:

| | |
|--|-------------------------------|
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |
| Họ và Tên/Full Name: _____ Số Giấy CMND/Passport No.: _____ Chức vụ/Title: _____ Nhóm chữ ký/Signing group: _____ | Chữ ký mẫu/Specimen signature |

Initial _____

Ký bởi các Thành viên Hội đồng Quản trị
Signed by Board Members

| |
|---------------|
| Đóng dấu/Seal |
| |

SIGN _____ date
PRINT NAME

SIGN _____ date
PRINT NAME

SIGN _____ date
PRINT NAME

SIGN _____ date
PRINT NAME

SIGN _____ date
PRINT NAME

SIGN _____ date
PRINT NAME

SIGN _____ date
PRINT NAME

SIGN _____ date
PRINT NAME

SIGN _____ date
PRINT NAME

GENERAL TERMS AND CONDITIONS
(For All Account Holders)

Note: The expression "account holder" includes "account holders" where appropriate.

The following General Terms and Conditions (as the same may be amended from time to time by the Bank at its sole discretion) apply to all accounts opened with HSBC Bank (Vietnam) Ltd. ("the Bank"). In addition, there are other specific terms and conditions applicable to particular types of accounts operated by the Bank. Copies of such terms and conditions are available upon request from HSBC Bank (Vietnam) Ltd.

1. General (applicable to all accounts opened by the account holder with the Bank (the "Account(s)"))

- 1.1 The account holder agrees that the Bank's indebtedness to the account holder shall be calculated as follows:
- (i) by aggregating the credit balances on all Account(s) of the account holder with the Bank ("the Credit Balance"); and
 - (ii) deducting from the Credit Balance:
 - (a) all amounts owing but unpaid by the account holder to the Bank;
 - (b) all amounts owing to the Bank but unpaid by the account holder on any joint account;
 - (c) all amounts that will or may at a later date be or become due from the account holder (including on a joint account), whether such amounts represent any one or more of:
 - i. deferred obligations;
 - ii. contingent obligations;
 - iii. future obligations;
 - iv. joint obligations;
 - v. guarantee/collateral obligations;or arise in any other way.
- The obligations in (ii)(a), (b) and (c) are together referred to as "the account holder's aggregate liabilities").
- 1.2 In addition to 1.1 above and to any general lien, right of set-off or other right by way of security which the Bank may have on any Account(s) whatsoever, the account holder agrees that the Bank shall have the right, at its sole and absolute discretion and without notice to the account holder, to refuse to repay to the account holder when requested, or when the same falls due, any of the Bank's indebtedness to the account holder if, and to the extent that, the account holder's aggregate liabilities at the relevant time are equal to or exceed the Credit Balance.
- 1.3 If the Bank exercises such right of lien, set-off or security with respect to any Credit Balance of the account holder, the remaining indebtedness of the Bank to the Account Holder after such exercise will be on substantially the terms and conditions in effect immediately prior to such exercise or on such other terms as the Bank may, at its discretion, consider appropriate.
- 1.4 The Bank is not obliged to make any debit to Account(s) which might result in a debit balance. If the total amount of debits to Account(s) at any one time would otherwise exceed the immediately available funds credited to the Account(s), the Bank shall be entitled to determine which debits it will make, whether in whole or in part, and in whatever order it selects, irrespective of the date of dispatch or receipt of any relevant communication or instruction from the account holder.
- 1.5 The Bank may, at any time and without notice to the account holder, consolidate any or all Credit Balance or credit balances of the account holder, with the Bank with all or any of the account holder's aggregate liabilities. The Bank shall have the right to convert currencies for the purpose of such consolidation. In the case of an individual account holder, the Bank's rights hereunder shall not be affected by the account holder's death or legal incapacity. The Bank shall be entitled to require the account holder to enter into a specific letter in terms required by the Bank permitting such consolidation.
- 1.6 Any changes in relation to the operation of the Account(s) shall be effective 3 working days after the Bank's receipt of written instruction(s) from the account holder(s).
- 1.7 The Bank reserves the right to destroy any documents relating to the Account(s) after microfilming the same.
- 1.8 Statements detailing the transactions and the credit (or debit, if applicable) position of the Account(s) including Hexagon or HSBC net Statements of account ("Statements of Account") are sent at monthly intervals, unless otherwise requested or otherwise required by law. In the event that activities in the Account(s) are suspended, the Bank may send statements on a quarterly basis.
- 1.9 The account holder agrees to examine each statement of account received from the Bank to see if there are any errors, discrepancies, unauthorised debits or other transactions or entries. These will include (without limitation) forgeries, forged signatures, fraud, lack of authority or negligence of the account holder or any other person (the "Errors").
- The account holder also agrees that the statement of account shall, as between the Bank and the account holder, be conclusive evidence as to the balance shown in the statement of account. The statement of account shall be binding upon the account holder. The account holder shall be deemed to have agreed to waive any rights to raise objections or pursue any remedies against the Bank in respect of the statement of account unless the account holder notifies the Bank in writing of any Errors within 30 days of the date of such statement of account to the account holder or such shorter time as may be required by the laws of Vietnam.
- The account holder must also notify the Bank immediately if statements of account are not received. The duty to notify the Bank also exists if other advices expected by the account holder (e.g. statements of account after execution of account holder orders or payments expected by the account holder) are not received. If the account holder does not notify the Bank within 30 days of the date of statement of account, the same shall be deemed to have been delivered by the Bank and received by the account holder who shall be bound by the information contained therein. Statements of account shall also be deemed to have been delivered if placed in an account holder's locker box at the Bank in circumstances where such account holder requests the Bank to provide a locker box facility.
- 1.10 The account holder(s) shall be deemed to have agreed to waive any rights to raise objections or pursue any remedies against the Bank in respect of the statement of account, and to authorise to Bank to change statement cycle, statement delivery status, including but not limited to changing statement delivery status from mailing to holding, if the correspondent address of the account holder is changed without the Bank having received written notice from the account holder, or if correspondences (including statements) which the Bank may from time to time mail to the account holder at the address previously registered with the Bank is returned by the post office or any other delivery agents for whatever reason. If this is the case, this Clause shall override Clause 1.9 above.
- 1.11 The account holder warrants that all particulars given to the Bank (whether in an account opening form or otherwise) are, to the best of the account holder's knowledge, accurate. The account holder undertakes to notify the Bank of any changes to these particulars. In particular, the account holder must notify the Bank without delay of any changes in the account holder's name and address, as well as the termination of, or amendment to, any powers of representation towards the Bank conferred on any person.
- 1.12 Incorrect credit entries on accounts (e.g. due to a wrong account number) may be reversed by the Bank through a debit entry prior to the issue of the next statement of account. If the Bank ascertains an incorrect credit entry after a statement of account has been issued, it will debit the Account(s) of the account holder with an equivalent amount (correction entry) and notify the account holder of any reverse entries and correction entries made at the time of issuing the next Statement of Account. With respect to the calculation of interest, the Bank shall effect the entries retroactively as of the day on which the incorrect entry was made.
- 1.13 The Bank reserves the right to revise, amend or cancel, in whole or in part, any of the terms and conditions (including the Bank's charges) relating to any products or services it provides. The Bank may impose deposit charges on credit balances from time to time as the Bank in its discretion thinks fit. Any such revision, amendment, cancellation or charges will take effect from such time as brought to the attention of the account holder by display, advertisement or any other means the Bank deems fit.
- 1.14 The Bank's charges as in effect from time to time, apply to all accounts and a list is available upon request from HSBC bank (Vietnam) Ltd.
- 1.15 The Bank's performance is subject to the laws of Vietnam and the Bank shall not be liable for non availability of funds or any loss suffered by the account holder due to restrictions on convertibility or transferability, requisitions, involuntary transfers, foreign exchange controls, moratoriums, expropriations, acts of war or civil strife, or other causes beyond the Bank's control, whether arising in or outside Vietnam or in any place in which funds are deposited or may be transferred. In such circumstances, neither the Bank, the Bank's head office nor other branches, subsidiaries or affiliates shall be responsible for

unavailability of funds caused by matters beyond the Bank's control.

- 1.16 The Bank has the right to release the account holder's records to any government authorities or other third parties pursuant to and as required by Vietnamese Law.
- 1.17 All receipts/deposits paid to the Bank for credit to an account must be acknowledged by an automatically generated Bank voucher. The Bank shall bear no liability to account or receipts/deposits where no such automatically generated Bank voucher is issued.
- 1.18 The Bank and other members of the HSBC Group are required to act in accordance with the laws, regulations and requests of public and regulatory authorities operating in various jurisdictions which relate to, amongst other things, the prevention of money laundering, terrorist financing and the provision of financial and other services to any persons or entities which may be subject to sanctions. The Bank may take, and may instruct (or be instructed by) any other member of the HSBC Group to take, any action which it or such other member, in its sole and absolute discretion, considers appropriate to take in accordance with all such laws, regulations and requests.

Such action may include but is not limited to: the interception and investigation of any payment messages and other information or communications sent to or by the account holder's behalf via the systems of the Bank or any other member of the HSBC Group; and making further enquiries as to whether a name which might refer to a sanctioned person or entity actually refers to that person or entity.

Neither the Bank nor any member of the HSBC Group will be liable for loss (whether direct or consequential and including, without limitation, loss of profit or interest) or damage suffered by any party arising out of:

- (i) any delay of failure by the Bank or any member of the HSBC Group in processing any such payment messages or other information or communications, or in performing any of its duties or other obligations in connections with any accounts or the provision of any services to the account holder, caused in whole or in part by any steps which the Bank or such other member, in its sole and absolute discretion, considers appropriate to take in accordance with all such laws, regulations and request; or
- (ii) the exercise of any of the Bank's rights under this clause.

In certain circumstances, the action, which the Bank may take, may prevent or cause a delay in the processing of certain information. Therefore, neither the Bank nor any member of the HSBC Group warrants that any information on the Bank's systems relating to any payment messages or other information and communications which are the subject of any action taken pursuant to this clause is accurate, current or up-to-date at the time it is accessed, whilst such action is being taken.

2. Joint Accounts

- 2.1 "Joint accounts" means any Account which is held in the name of more than one person.
- 2.2 The signature of any one-account holder on or in relation to a joint account shall bind the other account holder(s).
- 2.3 Each account holder shall be entitled to deal freely with any moneys in the joint account without needing the consent of any other account holder, unless express written instructions have been agreed to by the Bank in writing.
- 2.4 The responsibility of each account holder of a joint account will be as follows:
- (i) to be liable for any indebtedness to the Bank created by any other account holder in respect of the joint account. Such liability will include but not be limited to any agreement by the Bank to allow the account to be overdrawn (subject to clause 1.3 above) and/or to allow uncleared cheques to be drawn against;
- (ii) to inform any other account holder of any notice or communication by the Bank. It is understood that a notice or communication given by the Bank to any one account holder will bind all the other account holders; and/or
- (iii) to perform any obligation to the Bank in respect of the joint account in full as if there were no other account holders.
- 2.5 If the Bank enters into any arrangement with one account holder, the arrangement shall not release or diminish in any way the obligations of the other account holder(s).
- 2.6 If for any reason any of these terms and conditions do not apply to or cannot be enforced against another account holder, they will remain binding on all other account holders.
- 2.7 Instructions given by any one-account holder in accordance with the mandate given to the Bank will bind the other account holders.
- 2.8 The bankruptcy or insolvency of any one-account holder shall not affect the obligations of the other account holders.
- 2.9 If any account holder dies or is insane or otherwise legally incompetent to operate the account, then, even if more than one signature is required by the mandate, the signature of the remaining account holders will be sufficient.
- 2.10 The funds in the Account(s), upon the death of any account holder will belong absolutely to the other account holder(s), unless the laws of Vietnam otherwise require.
- 2.11 Should the Bank so require, each account holder will enter into a letter of indemnity in such form as the bank require.

3. Current and Other Accounts

3.1 Securities Accounts

The Account holder agrees that securities and other items held in the account holder's Account(s) may be held by the Bank or by its agents at the Bank's discretion.

3.2 Closure of Account

The Bank may at any time in its discretion require that the Account(s) be closed and any cheque(s) and/or chequebooks are returned. In particular, the Bank reserves the right to close Account(s) at its discretion in the following circumstances:

- (i) In the event that the Account(s) balance reach zero and there is no activity on the Account(s) for the following 6 months; or
- (ii) In the event that the account holder breaches any of these General Terms and Conditions or any other Terms and Conditions specific to particular types of Account(s).

- 3.3 For reasons of security and to protect the interests of the account holder the Bank may suspend the operation of Account(s) in circumstance where there has been no activity on such account(s) for a 6 month period.

4. Cheque Book Security

Cheque books should be kept safe at all times and, as necessary, under lock and key so as to be inaccessible to unauthorised persons.

5. Cheques

- 5.1 A chequebook if agreed with the Bank, will be issued to the account holder on opening an Account(s).
- 5.2 Cheques must be drawn in VND or in other foreign currencies subject to the laws of Vietnam.
- 5.3 Cheques must be presented for payment within 30 days of the date of issuance (or if such expiry date falls on a weekend or public holiday the next business day) or such time as may be required by the laws of Vietnam from time to time.
- 5.4 Unless prior arrangement is made, cash cheques issued by enterprises and/or companies can only be cashed at HSBC Bank (Vietnam) Ltd. of the Account(s).
- 5.5 When a cheque or a chequebook is lost or stolen, the account holder must immediately report such loss in writing to the Bank.
- 5.6 All cheques must be written in non-erasable ink or ball pen in Vietnamese or English and be signed in conformity with the specimen signature registered with the Bank.
- 5.7 The account holder should exercise care when drawing cheques and agrees that he/she will not draw cheques by any means and/or in any manner which may enable a cheque to be altered or may facilitate fraud or forgery.
- 5.8 The account holder must write the amount, both in word and figures in the spaces provided on the cheque, as close to each other and to the left-hand margin as possible so as to leave no space for insertion. The word "only" must be added after the amount stated in words. Only Arabic numerals must be used for figures.
- 5.9 Cheques may not be altered or amended in any way even if such alteration or amendment is confirmed by the signature or initials of the drawer. The account holder acknowledges that the Bank will not be held responsible for losses arising from alterations which cannot be readily detected.
- 5.10 Applications for a new chequebook may be made by presenting the Bank's duly completed and signed chequebook application form from the Bank or by any other means acceptable to the Bank. The Bank, may at its discretion, refuse to issue a chequebook.
- 5.11 The Bank shall, upon receipt of a cheque book request, deliver the required chequebook to the account holder at HSBC Bank (Vietnam) Ltd. The account holder will sign a receipt for the chequebook.

- 5.12 Upon receipt of a new chequebook, the account holder must verify the cheque serial numbers printed on the cheques as well as the number of cheques before use. Any irregularities must be immediately reported to the Bank.
- 5.13 The account holder agrees that he/she will be bound by the conditions printed on the inside cover of the chequebook and by other conditions in force.
- 5.14 The Bank shall be entitled to require the account holder to take such steps as may be necessary or desirable in the discretion of the Bank to ensure that all cheque transactions comply with the laws of Vietnam and/or any clearing system established in Vietnam.
- 5.15 In relation to US Dollar cheques only, the account holder undertakes only to use cheques in accordance with Vietnamese Law which imposes certain restrictions on making payments in Vietnam in foreign currency. The Bank has no responsibility to ensure a payment is lawful but may refuse to make a payment if the Bank is not satisfied that it is lawful.
- 5.16 The Bank shall not be liable to the account holder or any other person if, in fact, a cheque was not properly authorised by the account holder or the person to whom payment is ultimately made is not entitled to receive such payment or if the Bank would have been entitled to dishonour the cheque for any other reason.
- 5.17 The Bank shall not be liable to indemnify the account holder for any loss suffered by the account holder as a result of any fraudulent or forged cheque being honoured by the Bank except in circumstances where the Bank has received advice in accordance with these terms and conditions that the cheque had been lost, destroyed or stolen and that it should be stopped prior to the Bank's honouring the cheque.
6. Returned Cheques
The Bank reserves the right to impose a service charge in respect of returned or overdrawn cheques and to apply any further penalties or sanctions permitted or required by the laws of Vietnam.
7. Stop Payment Order
7.1 An account holder may only cancel payment of a cheque by giving written instructions to HSBC Bank (Vietnam) Ltd. of Account(s) clearly identifying the cheque in question by reference to its cheque number before the cheque has been paid. The Bank may require that notice be given in prescribed form.
7.2 If the account holder identifies the cheque in question by reference to other details to the cheque number, the Bank shall not be responsible to ensure that other details of the cheque in question correspond with the cheque identified by number.
7.3 If the account holder identifies the cheque in question by reference to other details instead of identifying the cheque number, the Bank shall not be required to take any action: however, the Bank may in its discretion and without responsibility follow such instruction.
7.4 If the account holder cancels payment of a cheque by means of an instruction which cannot be verified by the Bank (such as by telephone or facsimile instructions), the Bank shall not be required to take any action; however, the Bank may in its discretion and without responsibility follow such instruction.
7.5 When the account holder cancels payment of a cheque by means of an instruction to the Bank which cannot be verified by the Bank and even if the Bank does not act on such instruction, the account holder shall immediately confirm such instruction to the Bank in writing and in the manner required by the Bank, so that the Bank may verify the authenticity of such instruction.
7.6 The Bank shall only be bound to follow the instruction once it is authenticated by the Bank and shall not be liable for having followed the unauthenticated instruction if that instruction was incorrect, false or unclear.
7.7 Uncleared Cheques Deposits: Collection of funds
The account holder may not draw against uncleared cheques or deposits. The Bank will have the right to determine when a cheque or deposit has been cleared.
If an amount is credited to an account holder incorrectly, the Bank may debit the account holder's account with such amount in accordance with the procedures identified in Clause 1.12 above.
The Bank will not be responsible to the account holder if a cheque or other instrument sent for collection is not collected or paid.
8. Cancellation of Instructions Relating to Transfers of Funds
Unless the Bank otherwise agrees, once an instruction has been given by an account holder, it cannot be cancelled without the consent of the Bank.
9. Security Interests
Without the prior written consent of the Bank, the account holder may not create any form of security over the Account(s).
10. Compliance with Vietnamese Law
The Bank shall have the right to refuse to comply with any instruction given to it by the account holder until the Bank is satisfied that the instruction is in compliance with the laws of Vietnam.
11. Indemnity/Waiver
11.1 The account holder will indemnify the Bank against any and all liabilities, costs and losses whatsoever, and however and wherever arising, in connection with the provision by the Bank of an account to the account holder or the grant of any banking services or facilities. The Bank may debit the account holder's account(s) with any such liabilities, costs and losses.
11.2 The account holder waives any claim against the Bank arising out of the compliance by the account holder with the requirements of the Bank under these terms and conditions or any agreement, letter or document referred to in these terms and conditions.
12. Language/Law
12.1 These terms and conditions are drawn up in English and Vietnamese and both have equal weight.
12.2 Any dispute between the account holder and the Bank shall be settled by the laws of Vietnam but to the extent the laws of Vietnam make no provision for the matter in question, it will be governed by the laws of Hong Kong.
13. Amendments to General Terms and Conditions
The Bank reserves the right to amend these General Terms and Conditions from time to time as it deems appropriate in its absolute discretion. Such amendments, which will be available for inspection at the Bank's headquarter, will be binding upon the account holder upon notification to the account holder.

Declaration:

I/We _____ ("Account Holder") confirm that I/we have been provided with a copy of the General Terms and Conditions and I/we agree to be bound by them (as they may be amended from time to time). I/We also agree that these General Terms and Conditions along with the forms for opening the Account(s) and other terms and conditions provided by the Bank to me/us in connection with its banking services shall constitute a valid, binding contract as between me/us and the Bank.

Signed:

Dated:

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG (Đối với Tất Cả Các Chủ Tài Khoản)

Lưu Ý: Thuật ngữ “chủ tài khoản” bao gồm “các chủ tài khoản” khi thích hợp.

Những điều khoản và điều kiện chung sau đây (như có thể được Ngân Hàng, với toàn quyền quyết định của mình, sửa đổi tại từng thời điểm) được áp dụng cho tất cả các tài khoản được mở tại Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) (“Ngân Hàng”). Ngoài ra, còn có các điều khoản và điều kiện đặc biệt khác được áp dụng cho mỗi loại tài khoản được mở tại Ngân Hàng. Bản sao các điều khoản và điều kiện đó sẽ được HSBC cung cấp theo yêu cầu.

1. Điều Khoản Chung (áp dụng cho tất cả các tài khoản được chủ tài khoản mở tại Ngân Hàng (Các “Tài Khoản”))

1.1 Chủ tài khoản đồng ý rằng khoản nợ của Ngân Hàng đối với chủ tài khoản sẽ được tính toán như sau:

- (i) cộng dồn các số dư có của tất cả (các) Tài Khoản của chủ tài khoản mở tại Ngân Hàng (“Số Dư Có”); và
- (ii) khấu trừ trên Số Dư Có:
 - (a) tất cả các khoản tiền chủ tài khoản còn nợ nhưng chưa thanh toán cho Ngân Hàng;
 - (b) tất cả các khoản tiền chủ tài khoản còn nợ tại bất cứ tài khoản chung nào, nhưng chưa thanh toán cho Ngân Hàng;
 - (c) tất cả các khoản tiền mà chủ tài khoản sẽ hoặc có thể sau đó phải trả hoặc trở nên đến hạn (kể cả đối với tài khoản chung), bất kể các khoản tiền đó thể hiện một hay nhiều loại nghĩa vụ sau:
 - i. các nghĩa vụ được tri hoãn;
 - ii. các nghĩa vụ ngẫu nhiên;
 - iii. các nghĩa vụ trong tương lai;
 - iv. các nghĩa vụ chung;
 - v. các nghĩa vụ bảo đảm/bảo lãnh;hoặc phát sinh theo bất cứ cách nào khác.

Các nghĩa vụ nêu tại (ii)(a), (b) và (c) được gọi chung là “tổng nợ của chủ tài khoản”.

1.2 Ngoài điều 1.1 trên đây và bất kỳ quyền cầm giữ, quyền khấu trừ nói chung hoặc quyền nào khác bằng phương thức bảo đảm mà Ngân Hàng có thể có đối với bất kỳ (các) Tài Khoản nào, chủ tài khoản đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền, theo sự quyết định duy nhất và tuyệt đối của mình và không cần thông báo cho chủ tài khoản, từ chối hoàn trả cho chủ tài khoản bất kỳ khoản nợ nào của Ngân Hàng đối với chủ tài khoản khi được yêu cầu, hoặc khi khoản nợ đó đến hạn, nếu, và trong phạm vi tổng nợ của chủ tài khoản vào thời điểm liên quan bằng hoặc vượt quá Số Dư Có.

1.3 Nếu Ngân Hàng thực thi quyền cầm giữ, khấu trừ hoặc bảo đảm nói trên đối với bất kỳ Số Dư Có nào của chủ tài khoản, thì khoản nợ còn tồn đọng của Ngân Hàng đối với Chủ Tài Khoản sau khi thực thi quyền đó sẽ chủ yếu theo các điều khoản và điều kiện có hiệu lực ngay trước khi thực thi quyền nói trên hoặc theo các điều khoản khác mà Ngân Hàng, theo toàn quyền quyết định của mình, có thể cho là thích hợp.

1.4 Ngân Hàng không có nghĩa vụ ghi nợ vào (các) Tài Khoản mà có thể gây ra một số dư nợ. Nếu tổng các khoản ghi nợ vào (các) Tài Khoản vào bất kỳ một thời điểm nào có thể vượt quá số tiền hiện ngay lúc đó được ghi có trong (các) Tài Khoản, thì Ngân Hàng có quyền quyết định ghi nợ khoản nào, bất kể toàn bộ hoặc từng phần, và theo bất kỳ thứ tự nào mà Ngân Hàng chọn, không tương ứng đến với ngày gửi lệnh hay nhận được bất kỳ yêu cầu hay chỉ thị liên quan nào của chủ tài khoản.

1.5 Ngân Hàng, vào bất cứ thời điểm nào và không cần thông báo cho chủ tài khoản, có quyền hợp nhất bất kỳ hay mọi Số Dư Có hoặc các số dư có của chủ tài khoản tại Ngân Hàng, với tất cả hoặc bất kỳ tổng nợ nào của chủ tài khoản. Ngân Hàng có quyền quy đổi các đồng tiền vì mục đích hợp nhất nói trên. Trong trường hợp chủ tài khoản là cá nhân, các quyền của Ngân Hàng theo điều khoản này sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc chủ tài khoản bị chết hay mất năng lực pháp lý. Ngân Hàng có quyền yêu cầu chủ tài khoản ký kết một văn bản cụ thể theo các điều khoản mà Ngân Hàng yêu cầu để cho phép thực hiện sự hợp nhất đó.

1.6 Bất kỳ thay đổi nào liên quan đến việc điều hành (các) Tài Khoản sẽ có hiệu lực sau 3 ngày làm việc kể từ khi Ngân Hàng nhận được (các) chỉ thị bằng văn bản từ (các) chủ tài khoản.

1.7 Ngân Hàng có quyền hủy bất kỳ tài liệu nào liên quan đến (các) Tài Khoản sau khi sao chụp lại.

1.8 Các bản sao kê nêu chi tiết các giao dịch và tình trạng có (hoặc nợ, tùy trường hợp) của (các) Tài Khoản kể cả Các Bản Sao Kê Ngân Hàng Điện Tử của tài khoản (“Các Bản Sao Kê Tài Khoản”) được gửi định kỳ hàng tháng, trừ khi có yêu cầu khác hoặc luật pháp có quy định khác. Trong trường hợp các giao dịch trong (các) Tài Khoản bị ngưng lại, Ngân Hàng có thể gửi các bản sao kê hàng quý.

1.9 Chủ tài khoản đồng ý sẽ kiểm tra từng bản sao kê tài khoản nhận được từ Ngân Hàng để xem có bất kỳ sai sót, chênh lệch, ghi nợ thiếu thẩm quyền hay các giao dịch, ghi số nào không được cho phép hay không. Các sai sót này kể cả (không giới hạn) các trường hợp giả mạo, các chữ ký giả mạo, gian lận, thiếu thẩm quyền hoặc bất cần của chủ tài khoản hoặc bất kỳ người nào khác (“Các Sai Sót”).

Chủ tài khoản cũng đồng ý rằng bản sao kê tài khoản, sẽ là bằng chứng có tính quyết định, giữa Ngân Hàng và chủ tài khoản, về số dư được thể hiện trong bản sao kê tài khoản. Bản sao kê tài khoản sẽ có tính ràng buộc đối với chủ tài khoản. Chủ tài khoản sẽ được xem như đã đồng ý từ bỏ mọi quyền đưa ra ý kiến phản đối Ngân Hàng hay tiến hành biện pháp đòi Ngân Hàng bồi thường đối với bản sao kê tài khoản trừ khi chủ tài khoản có thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản về bất kỳ Sai Sót nào trong vòng 30 ngày kể từ ngày gửi bản sao kê tài khoản đó cho chủ tài khoản hoặc một thời hạn sớm hơn nếu có thể được quy định theo luật pháp Việt Nam.

Chủ tài khoản cũng phải thông báo cho Ngân Hàng ngay lập tức nếu không nhận được các bản sao kê tài khoản. Chủ tài khoản cũng vẫn có nghĩa vụ thông báo cho Ngân Hàng nếu không nhận được các thông báo khác mà chủ tài khoản trông đợi (ví dụ như các bản sao kê tài khoản sau khi thực hiện các lệnh của chủ tài khoản hoặc các trường hợp thanh toán mà chủ tài khoản dự kiến). Nếu chủ tài khoản không thông báo cho Ngân Hàng trong vòng 30 ngày kể từ ngày ghi trên bản sao kê tài khoản, thì các thông báo đó sẽ được xem là đã được Ngân Hàng giao và đã được chủ tài khoản nhận mà chủ tài khoản sẽ phải chịu ràng buộc bởi các thông tin nêu trong thông báo đó. Các bản sao kê tài khoản cũng sẽ được xem là đã được giao nếu được để trong thùng thư cá nhân của chủ tài khoản tại Ngân Hàng nếu chủ tài khoản đó yêu cầu Ngân Hàng cung cấp tiện ích thùng thư cá nhân.

1.10 (Các) chủ tài khoản được xem là đã đồng ý từ bỏ mọi quyền nêu ý kiến phản đối Ngân Hàng hoặc tiến hành mọi biện pháp đòi Ngân Hàng bồi thường đối với bản sao kê tài khoản, và cho phép Ngân Hàng thay đổi chu kỳ gửi bản sao kê, cách thức giao bản sao kê, kể cả nhưng không giới hạn việc thay đổi cách thức giao bản sao kê từ gửi thư đến giữ lại, nếu địa chỉ thư tin của chủ tài khoản được thay đổi mà Ngân Hàng chưa nhận được thông báo bằng văn bản của chủ tài khoản hoặc nếu các thư tin (kể cả các bản sao kê) mà Ngân Hàng có thể tại từng thời điểm gửi đến địa chỉ trước đó đã được đăng ký với Ngân Hàng cho chủ tài khoản bị bưu điện hoặc bất kỳ đại lý giao thư nào khác trả lại vì bất kỳ lý do gì. Nếu vậy, Điều này sẽ được áp dụng thay cho Điều 1.9 trên đây.

1.11 Chủ tài khoản đảm bảo rằng tất cả các chi tiết cung cấp cho Ngân Hàng (bất kể trong mẫu đơn đăng ký mở tài khoản hay theo cách khác), theo sự hiểu biết cao nhất của chủ tài khoản đều là chính xác. Chủ tài khoản cam kết sẽ thông báo cho Ngân Hàng về bất kỳ thay đổi nào đối với các chi tiết này. Cụ thể, chủ tài khoản phải thông báo cho Ngân Hàng không chậm trễ bất kỳ thay đổi nào về tên và địa chỉ của chủ tài khoản, cũng như việc chấm dứt, hoặc sửa đổi, bất kỳ thẩm quyền đại diện nào trước Ngân Hàng đã được giao cho bất kỳ người nào.

1.12 Những trường hợp ghi có không đúng vào các tài khoản (ví dụ do một con số tài khoản bị sai) có thể được Ngân Hàng sửa lại bằng cách ghi nợ lại trước khi phát hành bản sao kê tài khoản kế tiếp. Nếu Ngân Hàng phát hiện một trường hợp ghi có không đúng sau khi đã phát hành bản sao kê tài khoản, Ngân Hàng sẽ ghi nợ lại (các) Tài Khoản của chủ tài khoản với số tiền tương đương (thực hiện điều chỉnh bút toán), và thông báo cho chủ tài

khoản về bất kỳ trường hợp ghi bút toán sửa và thực hiện điều chỉnh bút toán nào được thực hiện tại thời điểm phát hành Bản Sao Kê Tài Khoản kế tiếp. Đối với việc tính lãi, Ngân Hàng sẽ tiến hành ghi sổ truy hồi kể từ ngày đã thực hiện ghi sổ không chính xác.

- 1.13 Ngân Hàng có quyền sửa đổi, sửa chữa hoặc hủy bỏ, toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào (kể cả phí ngân hàng) liên quan đến bất kỳ sản phẩm hay dịch vụ nào do Ngân Hàng cung cấp. Ngân Hàng có thể tính phí tiền gửi đối với các số dư có tại từng thời điểm khi Ngân Hàng, theo toàn quyền quyết định của mình, cho là phù hợp. Mọi sự sửa đổi, sửa chữa, hủy bỏ hoặc các mức phí nói trên sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm được lưu ý chủ tài khoản bằng cách trưng bày, quảng cáo hoặc bất kỳ phương tiện nào khác mà Ngân Hàng cho là phù hợp.
- 1.14 Các chi phí Ngân Hàng có hiệu lực tại từng thời điểm, được áp dụng cho tất cả các tài khoản và Ngân Hàng có thể cung cấp danh mục các khoản phí đó theo yêu cầu.
- 1.15 Hoạt động của Ngân Hàng tùy thuộc vào luật pháp Việt Nam và Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về trường hợp không có sẵn tiền hoặc bất kỳ tổn thất nào mà chủ tài khoản phải chịu do các hạn chế về khả năng chuyển đổi hoặc chuyển ngân, các trường hợp khiếu nại, chuyển tiền bất buộc, quản lý ngoại hối, ngưng hoạt động, bị trưng thu, do chiến tranh hoặc nội chiến, hoặc các nguyên nhân khác nằm ngoài khả năng kiểm soát của Ngân Hàng, bất kể phát sinh trong hoặc ngoài Việt Nam hoặc bất cứ nơi nào có các khoản tiền được ký thác hoặc có thể được chuyển đi. Trong những trường hợp đó, Ngân Hàng, hội sở chính của Ngân Hàng cũng như các chi nhánh, cơ sở trực thuộc hoặc công ty con của Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về việc không có sẵn tiền do các vấn đề nằm ngoài khả năng kiểm soát của Ngân Hàng.
- 1.16 Ngân Hàng có quyền công bố các thông tin của chủ tài khoản cho bất kỳ cơ quan nhà nước nào hoặc các bên thứ ba khác căn cứ theo và như được quy định bởi Luật Pháp Việt Nam.
- 1.17 Tất cả các khoản tiền nhận được/tiền gửi nộp cho Ngân Hàng để ghi có vào một tài khoản phải được xác nhận bằng một biên nhận Ngân Hàng được in ra tự động. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm tính các khoản tiền nhận được/ký quỹ nếu biên nhận Ngân Hàng được in ra tự động đó không được phát hành.
- 1.18 Ngân Hàng và các công ty thành viên của Tập đoàn HSBC có nghĩa vụ tuân thủ các quy định của luật, pháp luật và các yêu cầu của các cơ quan nhà nước tại nhiều quốc gia có liên quan đến việc chống rửa tiền và ngăn chặn tài trợ cho khủng bố và cung cấp các dịch vụ tài chính và các dịch vụ khác cho các cá nhân và tổ chức mà là đối tượng chịu sự điều chỉnh của các Đạo luật cấm vận, ngoài các quy định khác. Ngân hàng có thể thực hiện và có thể chỉ thị (hoặc chịu sự chỉ thị) các thành viên khác của Tập đoàn HSBC thực hiện bất kỳ hành động nào mà Ngân hàng hoặc các thành viên khác, bằng chính sự suy xét của mình, xem xét thực hiện các hành động theo quy định của luật, pháp luật và các yêu cầu nêu trên.
Các hành động này bao gồm nhưng không giới hạn: ngăn chặn và điều tra bất kỳ các yêu cầu thanh toán và các thông tin khác hoặc việc trao đổi thông tin được gửi đến cho hoặc gửi đi thay mặt chủ tài khoản thông qua các hệ thống của Ngân hàng hoặc bất kỳ các thành viên nào khác của Tập đoàn HSBC; và đưa ra các thách mắc chẳng hạn như có phải là một cái tên được nêu ra có thể liên quan đến một cá nhân hoặc tổ chức bị cấm vận thật sự chính là cá nhân hoặc tổ chức bị cấm vận đó.
Ngân hàng và bất kỳ các công ty thành viên của Tập đoàn HSBC sẽ không chịu trách nhiệm về mọi thua lỗ (dù là trực tiếp hay gián tiếp và kể cả bao gồm nhưng không giới hạn về thua lỗ lợi nhuận hay lãi suất lợi ích) hoặc các thiệt hại của bất kỳ bên nào phát sinh do:
(i) ngân hàng hoặc bất kỳ thành viên nào của Tập đoàn HSBC chậm hoặc không thực hiện các lệnh thanh toán này hoặc các thông tin hoặc trao đổi thông tin khác hoặc trong quá trình thực hiện bất kỳ trách nhiệm quan hệ vụ nào khác liên quan đến mọi tài khoản hoặc cung cấp bất kỳ dịch vụ nào cho chủ tài khoản do thực hiện toàn bộ hoặc một phần các bước mà Ngân hàng hoặc các thành viên khác, bằng chính sự suy xét của mình, xem xét sự thích hợp thực hiện các bước này theo toàn bộ các luật, quy định của pháp luật và các yêu cầu; hoặc
(ii) thực hiện các quyền của Ngân hàng theo Điều khoản này. Trong một số trường hợp cần thiết, các hành động mà Ngân hàng thực hiện có thể ngăn chặn hoặc gây ra sự trì hoãn thực hiện các thông tin cụ thể. Do vậy, Ngân hàng và mọi thành viên của Tập đoàn HSBC không bảo đảm rằng mọi thông tin trên các hệ thống của Ngân hàng mà liên quan đến các chỉ thị thanh toán hoặc các thông tin khác và các trao đổi thông tin mà là đối tượng chịu sự điều chỉnh của các hành động được thực hiện theo Điều khoản này là chính xác, hiện thời hoặc được cập nhật vào thời điểm thông tin được truy cập trong khi các hành động này đang được thực hiện.

2. Tài Khoản Chung

- 2.1 “Các tài khoản chung” có nghĩa là bất kỳ Tài Khoản nào do nhiều hơn một chủ thể đứng tên.
- 2.2 Chữ ký của bất kỳ một chủ tài khoản nào đối với hoặc liên quan đến tài khoản chung sẽ ràng buộc (các) chủ tài khoản khác.
- 2.3 Mỗi chủ tài khoản có quyền tự do xử lý bất kỳ số tiền nào trong tài khoản chung mà không cần sự đồng ý của bất kỳ chủ tài khoản nào khác, trừ khi có các chỉ thị rõ ràng bằng văn bản đã được Ngân Hàng chấp thuận bằng văn bản.
- 2.4 Trách nhiệm của mỗi chủ tài khoản đối với tài khoản chung như sau:
 - (i) Chịu trách nhiệm thanh toán bất kỳ khoản nợ nào đối với Ngân Hàng mà do bất kỳ chủ tài khoản nào khác gây ra liên quan đến tài khoản chung. Trách nhiệm đó sẽ bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ thỏa thuận nào của Ngân Hàng trong việc cho phép tài khoản được thấu chi (tùy thuộc vào điều 1.3 trên đây) và/hoặc cho phép rút tiền theo các séc không được thanh toán;
 - (ii) thông báo cho bất kỳ chủ tài khoản nào khác về bất kỳ thông báo hoặc thông tin nào của Ngân Hàng. Thông báo hoặc thông tin của Ngân Hàng gửi cho bất kỳ một chủ tài khoản nào được hiểu là sẽ ràng buộc tất cả các chủ tài khoản khác; và/hoặc
 - (iii) thực hiện đầy đủ bất kỳ nghĩa vụ nào đối với Ngân Hàng liên quan đến tài khoản chung như thế không có chủ tài khoản nào khác.
- 2.5 Nếu Ngân Hàng có ký kết bất kỳ thỏa thuận hòa giải nào với một chủ tài khoản, thì thỏa thuận hòa giải đó sẽ không giải tỏa hoặc miễn trừ các nghĩa vụ của (các) chủ tài khoản khác theo bằng bất cứ cách nào.
- 2.6 Nếu vì bất cứ lý do nào mà bất cứ điều khoản và điều kiện này không áp dụng hoặc không được thực thi đối với một chủ tài khoản, thì các điều khoản và điều kiện đó vẫn tiếp tục ràng buộc đối với tất cả các chủ tài khoản khác.
- 2.7 Chỉ thị do bất kỳ chủ tài khoản nào đưa ra phù hợp với bản ủy nhiệm tài khoản đã nộp cho Ngân Hàng sẽ ràng buộc các chủ tài khoản khác.
- 2.8 Sự phá sản hay vỡ nợ của bất kỳ một chủ tài khoản nào sẽ không ảnh hưởng đến các nghĩa vụ của các chủ tài khoản khác.
- 2.9 Nếu bất kỳ chủ tài khoản nào qua đời hoặc bị mất trí hoặc bị mất năng lực pháp lý để sử dụng tài khoản, thì ngay cả nếu bản ủy nhiệm tài khoản yêu cầu nhiều hơn một chữ ký, thì chữ ký của các chủ tài khoản còn lại sẽ có đủ hiệu lực.
- 2.10 Số tiền trong (các) Tài Khoản, sau khi bất kỳ chủ tài khoản nào bị chết, sẽ hoàn toàn thuộc về (các) chủ tài khoản khác, trừ khi luật pháp Việt Nam có quy định khác.
- 2.11 Nếu Ngân Hàng yêu cầu, mỗi chủ tài khoản sẽ ký kết một thư bồi hoàn theo mẫu được Ngân Hàng yêu cầu.

3. Các Tài Khoản Vãng Lai và Các Tài Khoản Khác

3.1 Các Tài Khoản Bảo Đảm

Chủ Tài Khoản đồng ý rằng các bảo đảm và các khoản tiền khác trong (các) Tài Khoản của chủ tài khoản có thể được Ngân Hàng hoặc các đại diện của Ngân Hàng giữ lại theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng.

3.2 Tất Toán Tài Khoản

Ngân Hàng có thể vào bất cứ thời điểm nào, theo sự quyết định của mình, yêu cầu tất toán (các) Tài Khoản và thu hồi lại bất kỳ (các) séc và/hoặc số séc nào. Cụ thể, Ngân Hàng có quyền tất toán (các) Tài Khoản theo sự quyết định của mình trong các trường hợp sau:

- (i) Trong trường hợp (các) Tài Khoản có số dư bằng không và ngưng giao dịch trong 6 tháng tiếp theo; hoặc

Ký tắt _____

- (ii) Trong trường hợp chủ tài khoản vi phạm bất kỳ điều nào trong Các Điều Khoản và Điều Khoản Chung này hoặc bất kỳ Điều Khoản và Điều Khoản nào khác được quy định riêng cho từng loại Tài Khoản cụ thể.
- 3.3 Vì lý do bảo đảm và để bảo vệ quyền lợi của chủ tài khoản, Ngân Hàng có thể ngưng hoạt động của (các) Tài Khoản trong trường hợp (các) Tài Khoản đó không có giao dịch nào trong thời gian 6 tháng.
4. **Bảo Đảm An Toàn Sổ Séc**
Các sổ séc nên được giữ an toàn vào mọi thời điểm và nếu cần, có khóa để những người không có thẩm quyền không thể tiếp cận được.
5. **Séc**
- 5.1 Nếu được Ngân Hàng đồng ý, một sổ séc sẽ được phát cho chủ tài khoản khi mở (các) Tài Khoản
- 5.2 Séc phải được rút bằng Đồng Việt Nam hoặc bằng các ngoại tệ khác tùy thuộc vào luật pháp Việt Nam.
- 5.3 Séc phải được xuất trình để thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát hành (hoặc nếu ngày hết hạn đó rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thì vào ngày làm việc kế tiếp) hoặc thời gian như có thể được luật pháp Việt Nam yêu cầu tại từng thời điểm.
- 5.4 Trừ khi có sự thỏa thuận trước, các tờ séc do các doanh nghiệp và/hoặc công ty phát hành chỉ có thể được thanh toán tiền mặt tại Trụ sở chính Ngân hàng nơi mở (các) Tài Khoản.
- 5.5 Khi tờ séc hoặc một sổ séc bị thất lạc hoặc bị lấy cắp, chủ tài khoản phải báo ngay việc mất séc đó bằng văn bản cho Ngân Hàng.
- 5.6 Tất cả các séc phải được viết bằng mực không thể tẩy xóa hoặc bằng viết bi, bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh và phải được ký theo đúng chữ ký mẫu đã đăng ký với Ngân Hàng.
- 5.7 Chủ tài khoản phải thận trọng khi phát hành séc và đồng ý rằng chủ tài khoản sẽ không được rút séc bằng bất kỳ phương thức nào và/hoặc theo bất kỳ cách thức nào mà có thể làm cho séc có thể bị thay đổi hoặc có thể tạo điều kiện cho việc gian lận hoặc giả mạo.
- 5.8 Chủ tài khoản phải viết số tiền, bằng chữ và bằng số vào khoảng trống quy định trên séc, càng gần nhau càng tốt và càng sát lề bên trái càng tốt để không còn chỗ có thể viết thêm vào được. Từ “chẵn” phải được ghi vào sau số tiền ghi bằng chữ. Chỉ được dùng chữ số Ả Rập để ghi số tiền.
- 5.9 Các séc không được sửa đổi hay sửa chữa bằng bất kỳ cách thức nào ngay cả khi sự sửa đổi hay sửa chữa đó được xác nhận bằng chữ ký hoặc ký nháy của người phát hành. Chủ tài khoản công nhận rằng Ngân Hàng sẽ không phải chịu trách nhiệm về những tổn thất phát sinh từ những sửa đổi không được phát hiện dễ dàng.
- 5.10 Việc xin cấp sổ séc mới có thể được thực hiện bằng cách trình cho Ngân Hàng đơn xin cấp sổ séc do Ngân Hàng phát hành đã được điền vào và ký tên đầy đủ hoặc bằng bất cứ cách nào khác được Ngân Hàng chấp nhận. Ngân Hàng, theo sự quyết định của mình, có thể từ chối phát hành sổ séc.
- 5.11 Ngân Hàng, sau khi nhận được đề nghị cấp sổ séc, sẽ giao sổ séc theo yêu cầu cho chủ tài khoản tại Trụ sở chính Ngân Hàng. Chủ tài khoản sẽ ký giấy biên nhận về việc nhận sổ séc.
- 5.12 Sau khi nhận sổ séc mới, chủ tài khoản trước khi sử dụng phải kiểm tra các số seri trên séc cũng như số lượng tờ séc. Bất kỳ sai sót nào đều phải được báo ngay cho Ngân Hàng.
- 5.13 Chủ tài khoản đồng ý rằng chủ tài khoản sẽ chịu ràng buộc bởi các điều kiện được in ở mặt sau của sổ séc và bởi các điều kiện khác có hiệu lực.
- 5.14 Ngân Hàng có quyền yêu cầu chủ tài khoản tiến hành những thủ tục cần thiết hoặc theo yêu cầu tùy theo sự xem xét của Ngân Hàng để đảm bảo rằng mọi giao dịch bằng séc đều tuân thủ luật pháp Việt Nam và/hoặc bất kỳ hệ thống thanh toán nào được thiết lập tại Việt Nam.
- 5.15 Liên quan tới các séc rút Ngoại tệ, chủ tài khoản cam kết chỉ sử dụng séc phù hợp với Luật Việt Nam mà có quy định về một số giới hạn về việc thanh toán tại Việt Nam bằng ngoại tệ. Ngân Hàng không có trách nhiệm đảm bảo rằng việc thanh toán là hợp pháp nhưng có thể từ chối thanh toán nếu Ngân Hàng thấy trường hợp thanh toán đó là không hợp pháp.
- 5.16 Ngân Hàng không chịu trách nhiệm với chủ tài khoản hoặc bất kỳ người nào khác, nếu, thực sự, séc không được chủ tài khoản ủy quyền một cách hợp pháp hoặc người được nhận thanh toán không có quyền nhận khoản thanh toán đó hoặc nếu Ngân Hàng theo lệ có quyền không thanh toán séc vì bất kỳ lý do nào khác.
- 5.17 Ngân Hàng không có trách nhiệm bồi hoàn cho chủ tài khoản về bất kỳ tổn thất nào mà chủ tài khoản phải chịu do hậu quả của bất kỳ séc nào bị gian lận hay giả mạo mà được Ngân Hàng thanh toán ngoại trừ trong trường hợp trước khi Ngân Hàng thanh toán séc, Ngân Hàng đã nhận được thông báo phù hợp với các điều khoản và điều kiện này rằng séc đó đã bị mất, bị hủy hoặc bị lấy cắp và phải đình chỉ việc thanh toán séc đó.
6. **Séc Bị Hoàn Trả**
Ngân Hàng có quyền tính phí dịch vụ đối với các séc bị hoàn trả hoặc thiếu chi và áp dụng thêm bất kỳ hình phạt hoặc chế tài nào được luật pháp Việt Nam cho phép hoặc quy định.
7. **Lệnh Đình Chỉ Thanh Toán**
- 7.1 Chủ tài khoản chỉ có quyền hủy bỏ việc thanh toán một tờ séc bằng cách gửi chỉ thị bằng văn bản đến Trụ sở chính Ngân Hàng nơi mở (các) Tài Khoản xác định rõ ràng tờ séc có vấn đề bằng cách nêu số của tờ séc đó trước khi séc được thanh toán. Ngân Hàng có thể yêu cầu gửi thông báo theo mẫu quy định.
- 7.2 Nếu chủ tài khoản xác định séc có vấn đề bằng cách nêu các chi tiết khác và số của tờ séc, Ngân Hàng sẽ không có trách nhiệm đảm bảo là các chi tiết khác của tờ séc được xem xét tương ứng đến tờ séc được xác định bằng số của tờ séc.
- 7.3 Nếu chủ tài khoản xác định tờ séc có vấn đề bằng cách nêu các chi tiết khác thay vì xác định số của tờ séc, thì Ngân Hàng sẽ không có trách nhiệm thực hiện bất cứ hành động nào. Tuy nhiên, Ngân Hàng có quyền chấp nhận các chỉ thị đó theo sự quyết định của mình và không có trách nhiệm phải thực hiện các chỉ thị đó.
- 7.4 Nếu chủ tài khoản hủy bỏ việc thanh toán một tờ séc bằng cách ra một chỉ thị mà Ngân Hàng không thể thẩm tra được (ví dụ như bằng điện thoại hoặc fax), thì Ngân Hàng sẽ không có trách nhiệm tiến hành bất kỳ hành động nào. Tuy nhiên, Ngân Hàng có quyền chấp nhận các chỉ thị đó theo sự quyết định của mình và không có trách nhiệm phải thực hiện các chỉ thị đó.
- 7.5 Khi chủ tài khoản hủy bỏ việc thanh toán một tờ séc bằng cách ra một chỉ thị cho Ngân Hàng mà Ngân Hàng không thể thẩm tra được và ngay cả khi Ngân Hàng không hành động theo chỉ thị đó, chủ tài khoản phải xác nhận chỉ thị đó ngay lập tức với Ngân Hàng bằng văn bản và theo cách thức được Ngân Hàng yêu cầu, để Ngân Hàng có thể thẩm tra chỉ thị đó.
- 7.6 Ngân Hàng chỉ bị ràng buộc phải thực hiện theo chỉ thị một khi chỉ thị đó đã được Ngân Hàng thẩm tra và Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm vì đã thực hiện theo chỉ thị chưa được thẩm tra nếu chỉ thị đó không chính xác, sai hoặc không rõ ràng.
- 7.7 **Tiền Gửi Theo Các Séc Không Đủ Điều Khoản Thanh Toán: Thu Tiền**
Chủ tài khoản không được rút tiền từ các séc hoặc khoản tiền gửi theo các séc không đủ điều kiện thanh toán. Ngân Hàng sẽ có quyền xác định khi nào một tờ séc hoặc tiền gửi đủ điều kiện thanh toán.
Nếu một số tiền được ghi có không đúng cho một chủ tài khoản, Ngân Hàng có thể khấu trừ số tiền đó từ tài khoản của chủ tài khoản phù hợp với các thủ tục được định tại Điều 1.12 trên đây.
Ngân Hàng sẽ không có trách nhiệm với chủ tài khoản nếu một tờ séc hoặc công cụ thanh toán khác được gửi để thu tiền (ngoại trừ gửi cho chi nhánh khác của Ngân Hàng) không thu được tiền hoặc không được thanh toán.
8. **Hủy Bỏ Các Chỉ Thị Liên Quan Đến Việc Chuyển Tiền**

Trừ khi Ngân Hàng có thỏa thuận khác, một khi chủ tài khoản có đưa một chi thị, thì chi thị đó không thể bị hủy bỏ mà không được sự chấp thuận của Ngân Hàng.

9. Quyền Lợi Bảo Đảm

Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Ngân Hàng, chủ tài khoản không được thực hiện bất cứ hình thức bảo đảm nào bằng (các) Tài Khoản.

10. Tuân Thủ Luật Việt Nam

Ngân Hàng có quyền từ chối tuân thủ bất kỳ chi thị nào được chủ tài khoản đưa ra cho Ngân Hàng cho đến khi Ngân Hàng thỏa mãn rằng chi thị đó tuân thủ luật pháp Việt Nam.

11. Bồi Hoàn/Từ Bỏ

11.1 Chủ tài khoản sẽ bồi hoàn cho Ngân Hàng về bất cứ và mọi trách nhiệm, chi phí và tổn thất nào, phát sinh như thế nào và ở đâu, liên quan đến việc Ngân Hàng cung cấp cho chủ tài khoản một tài khoản hoặc bất kỳ dịch vụ hoặc tiện ích ngân hàng nào. Ngân Hàng có thể khấu trừ (các) tài khoản của chủ tài khoản bất kỳ khoản nợ, chi phí và tổn thất nào.

11.2 Chủ tài khoản từ bỏ bất kỳ khiếu nại nào đối với Ngân Hàng phát sinh từ việc chủ tài khoản tuân thủ các yêu cầu của Ngân Hàng theo các điều khoản và điều kiện này hoặc bất kỳ thỏa thuận, thư từ hoặc tài liệu nào được dẫn chiếu đến trong các điều khoản và điều kiện này.

12. Ngôn Ngữ/Luật

12.1 Các điều khoản và điều kiện này được lập bằng tiếng Anh và tiếng Việt và hai bản có giá trị như nhau.

12.2 Bất cứ tranh chấp nào giữa chủ tài khoản và Ngân Hàng sẽ được giải quyết theo luật Việt Nam nhưng trong phạm vi luật Việt Nam không có quy định về vấn đề liên quan, thì vấn đề đó sẽ được điều chỉnh theo luật Hồng Kông.

13. Sửa Đổi Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung

Ngân Hàng có quyền sửa đổi các Điều Khoản và Điều Kiện Chung tại từng thời điểm mà Ngân Hàng cho là phù hợp theo sự quyết định của Ngân Hàng. Những sửa đổi đó, sau khi được HSBC kiểm tra, sẽ ràng buộc chủ tài khoản sau khi thông báo cho chủ tài khoản.

Tuyên Bố:

Tôi/Chúng tôi là _____ (“Chủ Tài Khoản”) xác nhận rằng tôi/chúng tôi đã được cung cấp một bản Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung và tôi/chúng tôi đồng ý chịu ràng buộc bởi các điều khoản đó (như có thể được sửa đổi tại từng thời điểm). Tôi/Chúng tôi cũng đồng ý rằng Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung này cùng với mẫu đơn xin mở (các) Tài Khoản và các điều khoản và điều kiện khác do Ngân Hàng cung cấp cho chúng tôi liên quan đến các dịch vụ ngân hàng của Ngân Hàng sẽ tạo thành một hợp đồng có hiệu lực, ràng buộc giữa tôi/chúng tôi và Ngân Hàng.

Đã ký:

Ngày:

DANH SÁCH CÁC GIẤY TỜ ĐỂ MỞ TÀI KHOẢN/DOCUMENT CHECK LIST FOR ACCOUNT OPENING

Các yêu cầu chỉ có tính chất hướng dẫn chung. Để biết thêm chi tiết, xin Quý khách vui lòng liên hệ với các nhân viên chuyên trách của Ngân hàng chúng tôi. The following requirements only serves as a general outline. For further information, please contact our Bank's officers.

Công ty cần nộp bản chính các giấy tờ sau/The following documents which are issued by the Bank must be submitted in original:

Đơn mở Tài khoản/Ủy nhiệm Tài khoản/ Account Opening Form/Account Mandate - Board Resolution

Thẻ chữ ký bổ sung sẽ nộp cho ngân hàng khi có yêu cầu/Additional Signature Cards are obtainable on request

Thư giới thiệu (Đ/với TK vắng lai)/ Introduction (Reference) Letter (For current A/C)

Ngoài ra, tùy thuộc vào loại hình doanh nghiệp, Công ty cần nộp thêm các giấy tờ sau bằng bản chính, bản sao được công chứng hoặc bản được xác nhận sao y bản gốc nếu là biên bản/ng nghị quyết Hội đồng Quản trị:

In addition, depending on its type of business, the Company must also submit the following documents either originals or notarised copies or certified true copies in the case of Board Resolutions/ Minutes:

| STT No. | Các giấy tờ cần thiết Documents needed | Loại hình Doanh nghiệp/Type of Business | | | | | | | | | | | |
|---------|--|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | A | B | C | D | E | F | G | H | I | J | K | L |
| 1 | Chứng nhận thành lập Công ty Certificate of Incorporation | | | | √ | | | | | | | √ | |
| 2 | Giấy phép thành lập Công ty Establishment Licence | | | | | | | √ | | | | | |
| 3 | Giấy phép đầu tư Investment Licence | | √ | √ | | | | | | | | | |
| 4 | Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Representative Office Licence | √ | | | | | | | | | | | |
| 5 | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Business Registration Certificate | | | | √ | √ | √ | √ | | | | | |
| 6 | Giấy phép Nhà thầu Nước ngoài Foreign Contractor Licence | | | | | | | | | | | | √ |
| 7 | Giấy phép thành lập Chi nhánh của Công ty Nước Ngoài Licence of Foreign Company Branch | | | | | | | | | | | √ | |
| 8 | Điều lệ Charter | | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | | | |
| 9 | Biên bản/Nghị quyết của Hội đồng Quản trị bổ nhiệm các thành viên trong Hội đồng quản trị Minutes/resolution of the Board of Management appointing the members of the Board of Management | | √ | √ | √ | √ | √ | √ | | | √ | √ | √ |
| 10 | Biên bản/Nghị quyết của Hội đồng Quản trị bổ nhiệm các thành viên khác Minutes/resolution of the Board of Management duly appointing other officers (including the general director/manager, first deputy general director/manager (if any), chief accountant), Chief Representative in charge of the operation of the Company, Representative of Foreign Contractors and the scope authority of the representative(s). | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | | | √ | √ | √ |
| 11 | Biên bản/Nghị quyết của Ban Giám đốc/Hội đồng quản trị/Trưởng đại diện hoặc Thủ ủy quyền bổ nhiệm các chữ ký ủy quyền Minutes/resolution from the Board of Directors/Management/ Chief Representative or Power of Attorney/Letter of Appointment appointing other authorized signatory(ies) (if any) | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ |
| 12 | Xác nhận về các cổ đông của Công ty Declaration of bearer shares | | | | √ | | | | | | | √ | |
| 13 | Giấy tờ tùy thân/Hộ chiếu các người được đăng ký chữ ký ID/passports of authorized signatory(ies) who are registered in the Mandate | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ |
| 14 | Thư giới thiệu của tập đoàn HSBC hoặc một ngân hàng khác HSBC group (or other banks) Introduction Customer Letter | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ | √ |
| 15 | Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu Certificate of Seal Registration | √ | √ | √ | | √ | √ | √ | | | √ | √ | √ |
| 16 | Thông báo/Chứng nhận mã số thuế Notice/Certificate of Tax Code | | √ | √ | | √ | √ | √ | | | √ | √ | |
| 17 | Giấy phép hoạt động Operating Permit | | | | | | | | √ | √ | √ | | |
| 18 | Đăng ký hoạt động Registration of Activities | √ | | | | | | | √ | | √ | √ | √ |
| 19 | Hợp đồng liên doanh Joint Venture Agreement | | | √ | | | | | | | | | |
| 20 | Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh BCC Contract | | | | | | | | | | √ | | |
| 21 | Hợp đồng Nhà thầu Nước Ngoài Foreign Contractor Agreement | | | | | | | | | | | | √ |

A : Văn Phòng Đại Diện/ Representative Office

B : Công Ty 100% Vốn Nước Ngoài/Wholly Foreign Owned Enterprise

C : Công Ty Liên Doanh/Joint Venture

D : Công Ty Nước Ngoài/Overseas Company

E : Công Ty TNHH Việt Nam/Vietnam Domestic Limited Company

F : Công Ty Cổ Phần Việt Nam/Vietnam Domestic Shareholding Company

G : Doanh Nghiệp Quốc Doanh/State-Owned Enterprise

H : Tổ Chức Phi Chính Phủ/Non-Governmental Organisation

I : Hiệp hội Doanh nhân Nước ngoài/Foreign Business Group

J : Bên nước ngoài trong Hợp tác kinh doanh/Foreign Party to a Business Cooperation Contract

K : Chi nhánh Công ty Nước ngoài/Foreign Company Branch

L : Nhà thầu Nước ngoài/Foreign Contractor